**Đề toán lớp 3 học kì I mẫu 6**

**Phần 1. Trắc nghiệm khách quan (3 điểm)**

 Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng

**Câu 1.** Chữ số 8 trong số 846 có giá trị là bao nhiêu ?

 A . 8 B. 80 C. 800 D. 840

**Câu 2.** Số liền trước của 230 là:

 A. 231 B. 229 C. 240 D. 260

**Câu 3.** Một đàn gà có 14 con, người ta nhốt mỗi lồng 4 con. Hỏi cần có ít nhất bao nhiêu cái lồng để nhốt gà?

 A. 3 cái lồng B. 4 cái lồng C. 5 cái lồng D. 6 cái lồng

**Câu 4.** Chọn đáp án sai

 A. 3m 50 cm > 3m 45 cm B. 2m4dm = 240 cm

 C. 8m8 cm < 8m 80 cm D. 9m 90 cm = 909 cm

**Câu 5.** Tuổi bố là 45 tuổi. Tuổi con bằng **** tuổi bố. Hỏi con bao nhiêu tuổi?

 A. 9 tuổi B. 8 tuổi C. 7 tuổi D. 6 tuổi

**Câu 6.** Hình bên có bao nhiêu góc vuông ?

 A. 5

 B. 6

 C. 7

 D. 8

**Phần 2. Tự luận (7 điểm)**

**Câu 1**. (1,5 điểm)Tính giá trị biểu thức

1. 139 + 603 : 3 b. 8 x 32 + 8

**Câu 2.**  (1,5 điểm) Tìm x :

 a) x – 258 = 347 b) x × 9 = 819

**Câu 3.** (2 điểm) Một người có 73kg gạo, sau khi bán 17kg, người ta chia đều vào 7 túi. Hỏi mỗi túi có bao nhiêu kg gạo?

**Câu 4.** (2 điểm) Phép chia có số chia là số lớn nhất có một chữ số, thương là số nhỏ nhất có hai chữ số, số dư là số dư lớn nhất có thể. Tìm số bị chia trong phép chia đó.